

Số: /BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI
THÁNG 5 VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 6 NĂM 2021

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI THÁNG 5 NĂM 2021

1. Tình hình sản xuất công nghiệp

1.1. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (kèm phụ lục 01)

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2021 tăng 5,4% so với tháng 4/2021.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 4,22% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 42,23%, Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 3,62%, Công nghiệp sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 72,43%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 11,5%.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất tăng cao hơn mức tăng chung so với cùng kỳ năm trước, đóng góp vào tăng trưởng chung của ngành công nghiệp như: Ngành công nghiệp khai khoáng tăng 42,23%; sản xuất đồ uống tăng 35,5%, dệt tăng 170,6%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 4.709%; sản xuất kim loại (sắt, thép, gang) tăng 91,68%; sản xuất phương tiện vận tải khác tăng 65,62%; sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế tăng 3,58%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 72,43%. Tuy nhiên, nhiều ngành có mức sản xuất giảm như: sản xuất chế biến thực phẩm giảm 14%; sản xuất trang phục giảm 8,63%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ (trừ giường, tủ, bàn ghế) giảm 17,6%; sản xuất sản phẩm điện tử giảm 67,28%; hoạt động khai thác, xử lý và cung cấp nước giảm 1,89%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải- tái chế phế liệu giảm 23%.

1.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

- Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ năm 2020: Bia các loại ước đạt 76,9 triệu lít, tăng 33%; sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 2,878 triệu tấn, tăng 2,1%; gạch nung các loại ước đạt 158 triệu viên, tăng 4,9%; sản phẩm may mặc ước đạt 5,452 triệu cái, tăng 7,1; điện sản xuất ước đạt 505 triệu kWh, tăng 56,3%; điện thương phẩm ước đạt 840 triệu kWh, tăng 43,8%; cuộn cảm ước đạt 52 triệu cái, tăng 30,8%; giày da các loại ước đạt 5,2 triệu đôi, tăng 96,6%; sợi ước đạt 19.370 tấn, tăng 65,4%; thép xây dựng ước đạt 2,277 triệu tấn, tăng 120%.

Nguyên nhân một số sản phẩm sản xuất tăng:

+ Gạch nung các loại tăng là do nhu cầu xây dựng tăng cao.

+ Bia các loại: nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng hơn so với năm trước nên lượng sản xuất tăng.

+ Các sản phẩm may mặc, giày da, sợi: do năm 2020 các nhà máy sản xuất thiếu nguồn nguyên liệu sản xuất nên chỉ hoạt động cầm chừng, hiện nay nguồn nguyên liệu được nhập khẩu đảm bảo nên sản lượng sản xuất tăng.

+ Thép xây dựng tăng: nhà máy thép Hòa Phát Dung Quất hiện nay đã đi vào hoạt động ổn định nên lượng thép sản xuất tăng.

- Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm 2020: Sữa các loại ước đạt 24,869 triệu lít, giảm 14,2%; nước khoáng ước đạt 38,2 triệu lít, giảm 17,4%; phân hóa học ước đạt 11.570 tấn, giảm 10%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 498.106 tấn, giảm 17,7%; tai nghe ước đạt 453 ngàn cái, giảm 67,3%; tinh bột mì ước đạt 20.149 tấn, giảm 30%.

Nguyên nhân một số sản phẩm sản xuất giảm:

+ Sữa các loại trên địa bàn giảm là do diện tích trồng nguyên liệu và tình hình tiêu thụ trong nước giảm.

+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm là do giá thu mua keo giảm nên người dân chưa khai thác nhiều.

+ Tinh bột mì giảm là do ảnh hưởng của một số bệnh trên cây mì nên năng suất củ mì tươi giảm dẫn đến sản xuất tinh bột mì giảm.

+ Tai nghe giảm do phụ thuộc vào đơn đặt hàng của đối tác. Công ty TNHH Điện tử Foster Quảng Ngãi chuyên sản xuất mặt hàng tai nghe nhưng hiện nay phải sản xuất cầm chừng vì thị trường xuất khẩu hàng hóa của tập đoàn Foster Việt Nam gặp nhiều khó khăn.

2. Tình hình hoạt động thương mại

2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (kèm phụ lục 02)

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 ước đạt 4.525 tỷ đồng, giảm 6,3% so với tháng trước (do ảnh hưởng của dịch covid -19 bùng phát trở lại nên dịch vụ lưu trú ăn uống và du lịch và dịch vụ khác giảm).

Lũy kế 5 tháng đầu năm tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 23.815 tỷ đồng, đạt 43,4% so với kế hoạch năm 2021 (KH: 54.857 tỷ đồng), tăng 12,8% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 18.734 tỷ đồng, tăng 121%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 3.556 tỷ đồng, tăng 16,4%; dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 3,2 tỷ đồng, tăng 41,5%; dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 1.522 tỷ đồng, tăng 12,5%.

2.2. Xuất - nhập khẩu (kèm phụ lục 02)

a. Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu tháng 5 ước đạt 149,9 triệu USD, giảm 3,9% so với tháng trước, tăng 43,4% so với tháng 5/2020.

Lũy kế 5 tháng đầu năm kim ngạch xuất khẩu ước đạt 725 triệu USD, đạt 51,8% kế hoạch năm (KH: 1.400 triệu USD), tăng 44,6% so với cùng kỳ năm trước.

- Lũy kế 5 tháng các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ: Thủy sản chế biến ước đạt 8,9 triệu USD, tăng 17,6%; tinh bột mì ước đạt 60,4 triệu USD, tăng 18,6%; đồ gỗ ước đạt 2,9 triệu USD, tăng 37,3%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 76 triệu USD, tăng 4,4%; may mặc ước đạt 26,7 triệu USD, tăng 84%; dầu FO ước đạt 33 triệu USD, tăng 32,6%; sợi, sợi dệt các loại ước đạt 59,2 triệu USD, tăng 73,8%; giày, da các loại ước đạt 51,9 triệu USD, tăng 44,7%; thép ước đạt 248,7 triệu USD, tăng 65,8%.

Nguyên nhân một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ năm trước:

+ Tinh bột mì tăng do giá xuất khẩu tăng khoảng 6% so với cùng kỳ năm trước.

+ Đồ gỗ tăng do doanh nghiệp tìm kiếm được nhiều khách hàng mới.

+ Sợi tăng do công suất của các nhà xưởng được mở rộng trong năm 2020 đã đi vào hoạt động.

- Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ: Thực phẩm chế biến ước đạt 1,87 triệu USD, giảm 55%; sản phẩm cơ khí ước đạt 27,7 triệu USD, giảm 58,5%; linh kiện điện tử các loại ước đạt 0,8 triệu USD, giảm 4,4%.

Nguyên nhân một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ năm trước:

+ Thực phẩm chế biến: do ảnh hưởng của dịch Covid-19 bùng phát trở lại ở một số nước và chi phí vận chuyển đường biển cao nên các nước hạn chế nhập khẩu.

+ Sản phẩm cơ khí: tập trung sản xuất cho các dự án nội địa, các dự án xuất khẩu đi nước ngoài phụ thuộc vào thỏa thuận thời gian giao hàng của doanh nghiệp và khách hàng.

b. Nhập khẩu: Kim ngạch nhập khẩu tháng 5 ước đạt 224 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước, tăng 14,8% so với tháng 5/2020.

Lũy kế 5 tháng đầu năm kim ngạch nhập khẩu ước đạt 998,7 triệu USD, đạt 57% kế hoạch năm (*KH: 1.750 triệu USD*), tăng 7,8% so với cùng kỳ năm trước. Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: Dầu thô, sắt thép, máy móc, phụ tùng thay thế,...phục vụ nhu cầu sản xuất ở tỉnh.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Công tác thực hiện các nghị quyết, quy hoạch, kế hoạch

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các phương án: Phát triển hệ thống khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Phát triển hạ tầng điện lực và năng lượng tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với Quy hoạch phát triển điện VIII Quốc gia; Phát triển hệ thống thương mại tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thiện Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2021-2025, dự kiến trình UBND tỉnh ban hành cuối tháng 5/2021.

- Xây dựng Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư đặc thù của tỉnh để phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 6467/UBND-TH ngày 24/12/2020.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030.

- Báo cáo một số nội dung về việc ban hành, sơ tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi ban hành trong nhiệm kỳ 2010-2015, nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Công tác quản lý công nghiệp, năng lượng, kỹ thuật an toàn môi trường

- Trình UBND tỉnh Thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Tờ trình số 815/TTr-SCT ngày 11/5/2021). Xây dựng bộ tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN An Sơn - Đức Lân, huyện Mộ Đức.

- Tiếp tục thực hiện Thông báo số 148/TB-UBND ngày 15/4/2021 về Kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền – Phó chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp để nghe và chỉ đạo các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Lập hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia năm 2021.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Sơn Trà 1C.

- Kiểm tra và tham mưu thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình Di dời hệ thống điện bị ảnh hưởng trong phạm vi xây dựng để phục vụ công tác GPMB Dự án Cầu Cửa Đại.

- Lựa chọn nhà thầu tư vấn và phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng kịch bản tổ chức diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

- Kiểm tra hậu kiểm điều kiện đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

- Kiểm tra hiện trường địa điểm sử dụng VLNCN cho Công ty CP ĐT&XD Vinh Giang nổ mìn tại thủy điện ĐăkRe2, xã Ba Xa, huyện Ba Tơ.

- Báo cáo rà soát, tổng hợp về phát triển điện mặt trời mái nhà. Báo cáo việc thực hiện quy định công tác quản lý an toàn đập công trình thủy điện, phương án ứng phó thiên tai năm 2020 và xây dựng phương án ứng phó thiên tai cho các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh trong năm 2021.

3. Thương mại và xuất - nhập khẩu

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Bộ Công Thương, UBND tỉnh.

- Triển khai chỉ đạo của UBND tỉnh về xác định đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ chi phí vận chuyển xăng dầu từ đất liền ra huyện đảo Lý Sơn theo hướng trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 2414/BCT-TTTN ngày 29/4/2021 và UBND tỉnh tại Công văn số 725/UBND-KT ngày 22/02/2021.

- Xây dựng Kế hoạch dự trữ hàng hóa nhu yếu phẩm phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Báo cáo tình hình sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Tiếp tục thực hiện “Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Xây dựng Điểm bán hàng Việt tại các huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn và Thành phố Quảng Ngãi.

- Thông báo đến UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc Bộ Công Thương Lào bãi bỏ việc tạm ngừng nhập khẩu, quá cảnh thủy sản từ các nước có dịch bệnh Covid-19 lây lan.

4. Công tác thanh tra

- Ban hành 01 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm với số tiền 15 triệu đồng.

- Ban hành kết luận thanh tra tại 02 doanh nghiệp trong lĩnh vực xăng dầu.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi của Sở; kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 08/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan doanh nghiệp, nhà trường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới.

- Tiếp nhận 01 đơn khiếu nại liên quan đến lĩnh vực điện lực. Tuy nhiên đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, vì vậy đã trả lời và hướng dẫn theo quy định.

5. Công tác tổ chức, hành chính, thi đua, khen thưởng

- Triển khai thực hiện công văn số 1882/UBND-KGVX ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai áp dụng các giải pháp công nghệ trong phòng, chống dịch Covid-19.

- Đề nghị chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Công Thương khen thưởng,

xét tặng kỷ niệm chương nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Công Thương Việt Nam (14/5/1951-14/5/2021). Tuyên truyền nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Công Thương Việt Nam.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2021 và đăng ký giao ước thi đua ngành năm 2021.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trên Cổng dịch vụ công- Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi và Cổng dịch vụ công quốc gia theo Quyết định 620/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh.

- Báo cáo sơ kết thực hiện các nghị quyết của Trung ương, kế hoạch của tỉnh về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Công tác khuyến công, xúc tiến thương mại

- Báo cáo Cục Xúc tiến thương mại tình hình triển khai thực hiện đề án tổ chức hội chợ Hội chợ Công Thương Quảng Ngãi năm 2021 và đề nghị tạm dừng tổ chức vào ngày 14/5/2021-20/5/2021 do tình hình dịch bệnh Covid-19 và sẽ tổ chức vào thời gian thích hợp.

- Triển khai thực hiện các đề án thương mại điện tử quốc gia được Bộ Công Thương phê duyệt.

- Thực hiện việc “Lắp đặt mô hình thí điểm về chiếu sáng công cộng sử dụng Hệ thống điều khiển thông minh”.

7. Thủ tục hành chính

Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa hiện đại: Trong tháng 5/2021 đã cấp: cấp 02 giấy phép sử dụng VLNCN; cấp lại 02 giấy phép sử dụng VLNCN; cấp 02 GCN huấn luyện KTAT VLNCN; cấp 01 GCN đủ điều kiện nạp LPG vào chai; cấp 02 Giấy chứng nhận Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu; cấp 01 Giấy phép bán buôn rượu; xác nhận 01 hồ sơ thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo về bán hàng đa cấp; xử lý 02 hồ sơ đăng ký hoạt động khuyến mại.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 6 NĂM 2021

1. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các phương án: Phát triển hệ thống khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Phát triển hạ tầng điện lực và năng lượng tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với Quy hoạch phát triển điện VIII Quốc gia; Phát triển hệ thống thương mại tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 để kịp thời tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn đến năm 2025; Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư đặc thù của tỉnh về phát triển cụm công nghiệp.

3. Trình UBND tỉnh phê duyệt: Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

5. Tiếp tục thực hiện Thông báo số 148/TB-UBND ngày 15/4/2021 về Kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền – Phó chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đề nghe và chỉ đạo các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện “Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Xây dựng Điểm bán hàng Việt tại các huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn và Thành phố Quảng Ngãi; Xây dựng nhân rộng Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.

7. Tiếp tục triển khai chỉ đạo của UBND tỉnh về xác định đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ chi phí vận chuyển xăng dầu từ đất liền ra huyện đảo Lý Sơn theo hướng trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

8. Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 2414/BCT-TTTN ngày 29/4/2021 và UBND tỉnh tại Công văn số 725/UBND-KT ngày 22/02/2021.

9. Phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng kịch bản để thực hiện diễn tập phòng ngừa ứng phó sự cố hoá chất tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

10. Kiểm tra chất lượng các công trình thủy điện đang xây dựng trên địa bàn tỉnh.

11. Tiếp tục thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu.

12. Tổng hợp nhu cầu của doanh nghiệp, triển khai thực hiện các đề án hỗ trợ doanh nghiệp về thương mại điện tử. Khảo sát doanh nghiệp để có chính sách hỗ trợ hoạt động công thương phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Tỉnh ủy Quảng Ngãi;
- HĐND tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA 04 Công an Tỉnh;
- Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Rân